

Số: **139** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **19** tháng **01** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước và Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 06/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2023 của tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2023;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 135/SKHĐT-TH ngày 17/01/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

1. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Chương trình hành động này và chức năng, nhiệm vụ được giao,

xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch cụ thể của ngành, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian, lộ trình thực hiện đối với từng nhiệm vụ và phân công đơn vị, cá nhân trực tiếp phụ trách công việc cụ thể. Chương trình, Kế hoạch của các đơn vị, địa phương gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) **trước ngày 20/02/2023** để theo dõi, đôn đốc thực hiện.

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch đã đề ra.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn và các khó khăn, vướng mắc, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Thời gian quy định tại Quy chế phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin, số liệu phục vụ xây dựng báo cáo kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tỉnh Đắk Lắk đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 và Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 10/07/2020.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, tham mưu UBND tỉnh đánh giá thực hiện Chương trình hành động này định kỳ hàng tháng, quý, tổng kết năm 2023 đạt hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận: /s/

- Như Điều 3;
- Văn phòng Quốc hội (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của Đảng và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP HĐND-Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh
- Các phòng thuộc VPUBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- TT Công nghệ & Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐH.30)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 139/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

Thực hiện Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 06/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động, với nội dung như sau:

### I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Năm 2023 là năm bản lề, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, trong năm 2022, kinh tế phục hồi tích cực sau đại dịch COVID-19. Dự báo năm 2023 còn nhiều khó khăn, thách thức, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, nhiều thách thức tác động đến phạm vi đất nước và tỉnh; tăng trưởng có xu hướng chậm lại, nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu, rủi ro tài chính, tiền tệ gia tăng, lạm phát tăng mạnh; đại dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp với sự xuất hiện của biến chủng mới, tác động của biến đổi khí hậu... sẽ tác động trực tiếp đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội, sản xuất kinh doanh và đời sống người dân.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 68/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 06/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023, UBND tỉnh bám sát chủ đề điều hành của Chính phủ là “*Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả*” xây dựng, ban hành Chương trình hành động để chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023 của tỉnh đã đề ra.

## II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023

### 1. Mục tiêu

Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả; thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ứng dụng mạnh khoa học công nghệ, thực hiện quyết liệt chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của tỉnh; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng từng bước đồng bộ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và liên kết vùng. Phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định chính trị, xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

#### 2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng sản phẩm xã hội (GRDP - theo giá so sánh 2010) phân đầu đạt 62.900 - 63.000 tỷ đồng, tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 7,8-8% so với ước thực hiện năm 2022. Trong đó: Nông, lâm, thủy sản đạt 22.275 tỷ đồng, tăng 4,99%; công nghiệp - xây dựng đạt 10.925 tỷ đồng, tăng 15%; dịch vụ đạt 27.200 tỷ đồng, tăng 8,27%; Thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) đạt 2.600 tỷ đồng, tăng 3,34%.

\* Cơ cấu kinh tế (theo giá hiện hành): Nông, lâm, thủy sản chiếm 35,86%; công nghiệp - xây dựng chiếm 17,55%; dịch vụ chiếm 42,48%; thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) chiếm 4,11%.

(2) GRDP đầu người (theo giá hiện hành) đạt 62,3 triệu đồng/người.

(3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 35.200 tỷ đồng.

(4) Tổng kim ngạch xuất khẩu trên 1.600 triệu USD.

(5) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn đạt 95.300 tỷ đồng.

(6) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trên 10.100 tỷ đồng. Trong đó thu biện pháp tài chính 4.096 tỷ đồng (Khối tỉnh quản lý thu 1.926 tỷ đồng; Khối huyện quản lý thu 2.170 tỷ đồng).

(7) Phát triển hạ tầng: Thủy lợi bảo đảm tưới chủ động cho trên 83,88% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới; cải tạo, nâng cấp nhựa hoặc bê tông hóa 96,01% các tuyến đường tỉnh, 95,14% các tuyến đường huyện, 69,96% các tuyến đường xã và liên xã.

(8) Phát triển doanh nghiệp, HTX: Có 1.670 doanh nghiệp và 60 HTX thành lập mới thành lập mới.

## 2.2. Các chỉ tiêu xã hội

(9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,5-2,0% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025), trong đó tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 3-4%. Giảm tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị còn 2,45%.

(10) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động tham gia hoạt động kinh tế chiếm 58%; tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đạt 63%, trong đó tỷ lệ có bằng cấp, chứng chỉ đạt 21,57%. Giải quyết việc làm cho khoảng 30.000 lao động, trong đó xuất khẩu lao động trên 1.500 người.

(11) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 58%.

(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) giảm còn 17,8%. Số giường bệnh/1 vạn dân (không tính giường của trạm y tế xã) đạt 28,5 giường/1 vạn dân; số bác sỹ trên một vạn dân đạt 7,5 bác sỹ/1 vạn dân. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 92,5%.

(13) Phân đấu đến cuối năm 2023, lũy kế: có 86/152 xã đạt chuẩn nông thôn mới (tương ứng tỷ lệ 56,6%), tăng 07 xã so với năm 2022; 01 đơn vị cấp huyện hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới.

## 2.3. Chỉ tiêu môi trường

(14) Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 22,22%. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý đạt 91,4%. Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 91,5%. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 96,5%. Tỷ lệ che phủ rừng (tính cả cây cao su) đạt 39,24%.

## 2.4. Chỉ tiêu cải cách hành chính

(15) Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) phân đấu tăng 5-7 bậc so với năm 2022; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên; 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; 50% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

## 2.5. Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

(16) Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức diễn tập cấp huyện, cấp xã đảm bảo kế hoạch, chất lượng (gồm 5 huyện và 59 xã); nâng tỷ lệ xử lý tố giác, tin báo về tội phạm từ 90% trở lên; kéo giảm ít nhất 10% về tội phạm trật tự xã hội; phân đấu điều tra, khám phá án hình sự đạt tỷ lệ trên 85%, trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 95%; kiểm chế tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí so với năm 2022.

# III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

## 1. Kịch bản tăng trưởng năm 2023 của tỉnh

- Quý I: Giá trị tổng sản phẩm (GRDP - giá so sánh năm 2010) dự kiến thực hiện 10.415 tỷ đồng, tăng 7,44% so với cùng kỳ năm 2022 (đạt 16,53% tổng GRDP cả năm).

- 6 tháng: GRDP dự kiến thực hiện 25.855 tỷ đồng, tăng 7,99% so với cùng kỳ năm 2022 (đạt 41% tổng GRDP cả năm).

- 9 tháng: GRDP dự kiến thực hiện 39.965 tỷ đồng, tăng 8,35% so với cùng kỳ năm 2022 (đạt 63,44% tổng GRDP cả năm).

- Cả năm: GRDP dự kiến thực hiện khoảng 62.900 - 63.000 tỷ đồng, bằng 100% KH, tăng 7,8-8% so với năm 2022.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1b kèm theo)*

## **2. Tập trung chỉ đạo điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh**

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết chuyên đề, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, trong đó chú trọng 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 khâu đột phá tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và 6 nhóm giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 29/NQ/HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tỉnh Đắk Lắk 5 năm, giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện tốt các Kết luận, Nghị quyết, Chương trình của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán Ngân sách nhà nước năm 2023.

- Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND thành phố Buôn Ma Thuột căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao kịp thời tham mưu các nội dung triển khai Nghị quyết số 72/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển thành phố Buôn Ma Thuột và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại Kết luận số 67-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 103/NQ-CP của Chính phủ về xây dựng, phát triển thành phố Buôn Ma Thuột và nhiệm vụ của Tổ công tác 2152 phân công trong năm 2023, Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2023 về triển khai Nghị quyết số 72/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan tập trung tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị.

## **3. Tiếp tục tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội**

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý:

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo Chương trình phòng chống dịch COVID-19, Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội (2022-2023) và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; tuyệt đối không lơ là, chủ quan trong công tác phòng chống dịch; chủ động có phương án ứng phó linh hoạt, kịp thời với các tình huống phát sinh.

- Tích cực triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Trung ương cho các doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19; ổn định sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống của người dân trên địa bàn để tiếp tục đẩy nhanh phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao ngay trong quý I năm 2023.

#### **4. Tăng cường phối hợp trong điều hành chính sách kinh tế vĩ mô; chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế**

- Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk:

+ Tập trung thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và tăng cường triển khai có hiệu quả các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các Bộ, ngành Trung ương có liên quan trong việc điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khoá nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn; chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện tốt các giải pháp mở rộng tín dụng nhưng phải đảm bảo an toàn, hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, có thế mạnh của tỉnh; kiểm soát chặt chẽ, nâng cao chất lượng tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống; tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ và các hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; triển khai quyết liệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”, đẩy mạnh xử lý nợ xấu; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém. Quản lý thị trường vàng, thị trường ngoại tệ theo quy định.

+ Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, góp phần bảo đảm thị trường tiền tệ, ngân hàng hoạt động an toàn, lành mạnh, thông suốt, bền vững.

+ Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục triển khai các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động ngân hàng để áp dụng các mô hình kinh doanh mới và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ tiện ích, an toàn đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Sở Tài chính phối hợp chặt chẽ với Cục Thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan:

+ Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ quỹ đất, khoáng sản; phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2023

đạt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, thực hiện triệt để tiết kiệm chi theo quy định, kiên quyết cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thật sự cần thiết; tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, ưu tiên chi đầu tư phát triển các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Kịp thời hướng dẫn để thực hiện đúng, đủ các chính sách điều chỉnh tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng.

+ Tham mưu Ban Chỉ đạo về triển khai các dự án thu tiền sử dụng đất giai đoạn 2021-2025, nghiên cứu các giải pháp tăng thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025. Hoàn thành kế hoạch thu biện pháp tài chính theo dự toán HĐND tỉnh giao năm 2023 và giai đoạn 2021-2025.

- Cục Thuế tỉnh bám sát các chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý nguồn thu, chống thất thu và thu hồi nợ đọng, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt dự toán thu ngân sách năm 2023. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ của người dân và doanh nghiệp. Chủ động tham gia góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách thuế có vướng mắc trong quá trình thực hiện. Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ, miễn, giảm, gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất của Chính phủ, Quốc hội, giúp người nộp thuế phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh, nuôi dưỡng, tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách nhà nước.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng các đơn vị có liên quan huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội, nguồn vốn FDI; đẩy mạnh hơn nữa hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

+ Có giải pháp thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường trong nước, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tiếp cận một số chương trình hỗ trợ, xây dựng và quảng bá thương hiệu, xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm đáp ứng được nhu cầu, cung ứng tại các siêu thị; đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường xuất khẩu; chú trọng khai thác các Hiệp định thương mại tự do (FTA), nhất là các FTA thế hệ mới. Tăng cường công tác thông tin, định hướng doanh nghiệp, chuyển mạnh hoạt động xuất khẩu sang hình thức chính ngạch, bền vững.

+ Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; phối hợp chặt chẽ với cấp có thẩm quyền tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý, điều hành chặt chẽ việc điều chỉnh giá các hàng hóa quan trọng, dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá, nhất là giá điện, xăng dầu, hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu khác; có các giải pháp phù hợp để ổn định giá các nguyên vật liệu quan trọng và các hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng thiết yếu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân.

- Cục quản lý thị trường Đắk Lắk phối hợp với các đơn vị chức năng đẩy

manh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nguồn vốn đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội. Chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8.

### **5. Tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh**

Sở Y tế chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan và các địa phương tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chông dịch; rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, ban hành phương án xử lý có hiệu quả, kịp thời các tình huống, các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhân lực, thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng; nâng cao năng lực điều trị tất cả các tuyến trong hệ thống y tế; tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính, giá dịch vụ y tế để từng bước thực hiện tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí vào giá dịch vụ y tế. Tiếp tục phối hợp hoàn thiện thể chế, chính sách bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

### **6. Phối hợp xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý:- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản theo thẩm quyền; chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành dọc của Trung ương tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật để khắc phục các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn; tham mưu hoàn thiện, xây dựng cơ chế, chính sách góp phần xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có vai trò quan trọng trong việc tạo lập môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh; thực hiện nghiêm văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đồng bộ, khả thi; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính; đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; nghiên cứu giải quyết tốt, kịp thời, đúng quy định của nhà nước đối với các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực. Tăng

cường theo dõi, đánh giá, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

## **7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia**

7.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính phủ điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022-2025. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; triển khai các giải pháp để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026; đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để đơn giản hóa thủ tục, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, ổn định. Tích cực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, trong triển khai thực hiện dự án; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo có tiềm năng phát triển trong một số ngành lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh. Triển khai có hiệu quả kế hoạch nâng cao Chỉ số cạnh tranh (PCI) của tỉnh, phấn đấu tăng cao điểm số và thứ hạng năm 2023.

- Sớm hoàn thành xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo tinh thần năm 2023 là "*Năm Dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới*".

7.2. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh, góp phần đạt mục tiêu nâng hạng các chỉ số về môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh đến năm 2025

đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 và đạt các mục tiêu năm 2023 của tỉnh đã đề ra.

- Nâng cao chất lượng cải cách danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh. Nghiên cứu, rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn. Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại các luật chuyên ngành liên quan theo hướng bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, thiếu cụ thể, khó xác định, khó tiên liệu, và không dựa trên cơ sở khoa học rõ ràng; rà soát các loại chứng chỉ hành nghề để thu gọn, tránh trùng lặp, tránh lãng phí chi phí của xã hội. Rà soát, đề xuất thực hiện hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển quy phạm pháp luật để bảo đảm tính minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu theo hướng cắt giảm danh mục hàng hóa nhóm 2; áp dụng đầy đủ nguyên tắc về quản lý rủi ro; bổ sung danh mục mặt hàng miễn, giảm kiểm tra chuyên ngành; thay đổi phương pháp quản lý từ kiểm tra từng lô hàng sang kiểm tra theo mặt hàng. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định theo hướng miễn kiểm tra chuyên ngành đối với các mặt hàng doanh nghiệp nhập khẩu số lượng nhỏ để sử dụng nội bộ, nhất là các sản phẩm đã chuẩn hóa cao.

- Nghiên cứu, kiến nghị xây dựng pháp luật và nâng cao năng lực cho việc áp dụng phương thức kiểm tra tại nguồn và kiểm tra tại khâu lưu thông trên thị trường nội địa. Triển khai hiệu quả, thực chất thủ tục điện tử trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

- Chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp kém hiệu quả; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, đúng luật pháp của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, tham gia chuỗi giá trị bền vững, TTHC,... Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở kỹ thuật dùng chung hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tăng cường kết nối, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ, hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp, dự án FDI, nhất là các công ty đa quốc gia.

## **8. Đẩy mạnh thực hiện quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế**

8.1. Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023 và các Chương trình mục tiêu quốc gia

Các sở, ban, ngành có liên quan và các chủ đầu tư:

- Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023 đúng quy định; tăng cường đôn đốc thực hiện giải ngân các dự án đầu tư công theo Kết luận số 521-KL/TU ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nghiên cứu, có các giải pháp hiệu quả, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, đặc biệt là các dự án dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết về mặt bằng, mỏ vật liệu, nhân công... để sớm thực hiện ngay sau khi được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực và mất nhiều thủ tục hành chính. Bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện cho dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội nhằm dẫn dắt, huy động các nguồn lực đầu tư ngoài Nhà nước, tạo các động lực phát triển, cực tăng trưởng mới.

- Triển khai quyết liệt giải ngân vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng đối tượng.

8.2. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình số 19-CTr/TU của Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước

Sở Tài chính chủ trì cùng các đơn vị có liên quan:

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm công khai, minh bạch đối với 02 công ty TNHH MTV: Công ty Xổ số kiến thiết Đắk Lắk và Công ty Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk. Tập trung tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng và phân loại doanh nghiệp, dự án, công trình đầu tư và vốn, tài sản nhà nước để có giải pháp cơ cấu lại, xử lý phù hợp. Rà soát phát hiện và có biện pháp xử lý các doanh nghiệp, dự án đầu tư thua lỗ, kém hiệu quả. Sau khi có các văn bản Quy phạm pháp luật triển khai thực hiện kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị và Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp, đổi mới đối với các Doanh nghiệp nhà nước còn lại do chờ văn bản hướng dẫn. Thường xuyên theo dõi, kịp thời xử lý những vướng

mắc sau khi chuyển đổi, cổ phần hóa, giải thể doanh nghiệp nhà nước, các công ty nông nghiệp.

- Có giải pháp phù hợp huy động hiệu quả nguồn lực của DNNN tham gia tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong một số lĩnh vực như năng lượng, hạ tầng số, nền tảng số, chuyển đổi số, kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng quốc gia, cung ứng các nguyên, vật liệu đầu vào quan trọng cho sản xuất.

8.3. Tiếp tục cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ gắn với đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý:

+ Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững gắn với khai thác, tận dụng hiệu quả và phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, phấn đấu tăng giá trị gia tăng ngành dịch vụ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực theo đúng định hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ.

+ Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ mới, ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch cơ cấu lại ngành dịch vụ đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của tỉnh (Kế hoạch số 6738/KH-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh), tập trung vào các dịch vụ ưu tiên phát triển như dịch vụ du lịch, dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin, dịch vụ logistics và vận tải, dịch vụ tài chính ngân hàng, bảo hiểm...

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các địa phương và các đơn vị có liên quan:

+ Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết của Trung ương liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông thôn như: Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

+ Tập trung chỉ đạo thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản, bảo vệ môi trường, nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn; đảm bảo an ninh lương thực và an ninh quốc phòng. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông sản toàn cầu; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, lưu thông, tiêu thụ nông lâm thủy sản; đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, thu hút doanh nghiệp liên kết,

hợp tác với hợp tác xã, hộ nông dân đầu tư vào sản xuất, chế biến nông lâm sản, xây dựng các chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực; nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường công tác khuyến nông.

+ Thực hiện nghiêm quy định của Luật Lâm nghiệp, Chỉ thị số 13/CT-TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư, Kết luận số 520-KL/TU ngày 26/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Thực hiện các giải pháp quyết liệt ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; tăng cường kiểm tra truy quét các hành vi vi phạm pháp luật tại các điểm nóng về phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số vụ vi phạm và thiệt hại về rừng và lâm sản; Tập trung giải quyết những khó khăn, mắc, đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty lâm nghiệp.

+ Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi, hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi hiện có; đẩy nhanh việc xây dựng các công trình thủy lợi lớn lợi dụng tổng hợp và đóng vai trò chủ đạo cấp nước phục vụ sản xuất và các mục tiêu khác; xây dựng mới các công trình thủy lợi vừa và nhỏ cấp nước sinh hoạt và sản xuất ở những vùng khó khăn; nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp. Chủ động và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai; sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý có hiệu quả các sự cố thiên tai và thực hiện hiệu quả công tác cứu hộ, cứu nạn; tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; theo dõi chặt chẽ và thông báo diễn biến thời tiết cho người dân để chủ động trong sản xuất.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các địa phương và các đơn vị có liên quan:

+ Tập trung thực hiện và tham mưu phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, phát triển hợp lý các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, có tỷ trọng giá trị gia tăng cao; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại các ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, tham gia sâu hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu; phấn đấu tăng dần tỷ trọng kinh tế số trong GRDP. Tập trung phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến sâu, công nghiệp có lợi thế cạnh tranh như: Cơ khí chế tạo phục vụ sản xuất, chế biến trong nông nghiệp, chăn nuôi, công nghiệp phần mềm, phát triển điện năng lượng mặt trời, điện gió, điện sinh khối tại địa bàn có tiềm năng phù hợp với quy hoạch và khả năng truyền tải của hệ thống lưới điện của địa phương, của quốc gia.

+ Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm quảng bá các sản phẩm của địa phương, mở rộng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp công nghệ - thông tin, sản xuất phần mềm đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại tỉnh.

+ Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các địa phương có liên quan tham mưu đầu tư kết cấu hạ tầng trong các khu, cụm công nghiệp, nhất là đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước; nâng cao tỷ lệ lấp đầy tại các khu, cụm công nghiệp.

+ Rà soát các dự án đầu tư chậm triển khai, các dự án đã hoàn thành nhưng chưa đi vào hoạt động để có giải pháp phù hợp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh, đưa các dự án công nghiệp lớn có vai trò quan trọng đi vào vận hành nhằm gia tăng năng lực sản xuất; mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, tập trung tổ chức kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước. Xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp để có định hướng thu hút đầu tư phát triển trong dài hạn.

+ Phát triển thị trường vật liệu xây dựng ổn định bền vững, tăng tỷ lệ sử dụng vật liệu xây dựng thay thế, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, năng lượng, thân thiện với môi trường. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu năng lượng, giảm thiểu phát thải các-bon hướng tới trung hòa các-bon vào năm 2050.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các địa phương và các đơn vị có liên quan:

+ Tập trung thực hiện, phát triển du lịch, triển khai đồng bộ các giải pháp kích cầu du lịch, xúc tiến, quảng bá về du lịch; thực hiện có hiệu quả Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 28/3/2022 của Tỉnh ủy về “Phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030”. Đẩy mạnh công tác quảng bá về điểm đến du lịch Đắk Lắk hấp dẫn, đảm bảo an toàn phục vụ khách du lịch với thông điệp “*Đắk Lắk - Điểm đến an toàn, thân thiện, đậm đà bản sắc Tây Nguyên*” nhằm thu hút khách nội địa và khách quốc tế; tập trung khai thác thị trường khách du lịch truyền thống; có các giải pháp phù hợp hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực du lịch.

+ Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng tăng cường kết nối vùng miền, kết nối với cả nước và kết nối với khu vực, bảo đảm đồng bộ, bền vững và hội nhập quốc tế; chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị; hình thành nên các sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo dựa trên nền tảng các giá trị lịch sử, văn hóa dân tộc, điều kiện tự nhiên đặc trưng; đẩy mạnh xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch mới, góp phần xây dựng thương hiệu du lịch quốc gia.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc đơn vị tư vấn lập quy hoạch tập trung hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; chủ trì cùng các đơn vị có

liên quan tham mưu triển khai thực hiện Quy hoạch sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; tham mưu cho UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2025 tỉnh Đắk Lắk đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung thực hiện và tham mưu đẩy mạnh hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

**9. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng chống biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tập trung bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu**

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực thực hiện và tham mưu thực hiện:

+ Huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, nhất là tập trung cho các công trình, dự án động lực, trọng điểm, dự án cấp bách, quan trọng, có tác động tích cực lan tỏa, phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, đô thị, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kinh tế số.

+ Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương để triển khai các thủ tục chuẩn bị khởi công đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; tập trung cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột; Dự án đường Đông Tây thành phố Buôn Ma Thuột; dự án hồ Krông Pách Thượng, Dự án Hồ thủy lợi Ea Tam, hồ Yên Ngựa...; phối hợp với Bộ Y tế để triển khai Dự án Bệnh viện đa khoa Trung ương khu vực Tây Nguyên.

+ Xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại; hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh có tính mở kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử, công dân điện tử, tiến tới Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 06/4/2021 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Vận hành có hiệu quả Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh Đắk Lắk; Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC), xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột hướng tới đô thị thông minh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Nâng cao trách nhiệm trong việc tổ chức thẩm định nhu cầu sử dụng đất các dự án đầu tư nhằm đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả; hướng dẫn lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; tạo quỹ đất để

đầu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu cho ngân sách và quỹ đất kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai, nhất là các dự án vi phạm pháp luật đất đai kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất có nguồn gốc đất các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý làm cơ sở giao đất, cho thuê đất, kêu gọi đầu tư theo quy định của pháp luật.

+ Tăng cường công tác bảo vệ môi trường; phối hợp các sở ngành, các địa phương kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh liên quan đến dịch vụ công ích trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; tăng cường năng lực và chất lượng dịch vụ công ích về quản lý chất thải rắn đô thị; phối hợp với Sở Công thương, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các địa phương có liên quan tham mưu đầu tư kết cấu hạ tầng trong các khu, cụm công nghiệp, nhất là đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

+ Nâng cao năng lực thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai; chủ động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục hoàn thiện, hiện đại hóa đồng bộ hệ thống quan trắc, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ thiên tai, trượt lở đất đá, lũ quét, sạt lở trên địa bàn tỉnh.

- UBND thành phố Buon Ma Thuột chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung lập Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Buon Ma Thuột giai đoạn đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch.

### **10. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp**

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy nhanh phát triển hệ thống đào tạo nghề trên địa bàn; tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ cán bộ, công chức ngang tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tăng cường mở rộng hợp tác và đào tạo nhân lực có chất lượng cao, kết hợp chặt chẽ với mạng lưới đào tạo đại học, cao đẳng trên địa bàn để đào tạo nhân lực có nghề phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh đó, phát triển mạnh hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn để chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

+ Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng cho giáo dục và đào tạo theo hướng

đồng bộ và hiện đại, tập trung đầu tư phát triển thành phố Buôn Ma Thuột là trung tâm giáo dục - đào tạo, trung tâm cung ứng nhân lực chất lượng cao, cung cấp dịch vụ và chuyển giao công nghệ kỹ thuật mới cho các tỉnh của vùng Tây Nguyên; đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của kinh tế số; hình thành đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học - công nghệ hàng đầu khu vực Tây Nguyên theo Kết luận số 67-KL/TW của Bộ Chính trị. Tăng cường mở rộng liên kết, hợp tác về đào tạo nhân lực có chất lượng cao, kết hợp chặt chẽ với mạng lưới đào tạo đại học, cao đẳng để đào tạo nhân lực có nghề phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; giải quyết hiệu quả, cơ bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì cùng các đơn vị có liên quan ứng dụng mạnh tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ nhằm nâng cao năng suất lao động trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển; đẩy mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh, thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn, hiệu quả, khả thi. Tiếp tục tham mưu đầu tư nâng cấp hạ tầng nghiên cứu khoa học, tăng cường năng lực nghiên cứu công nghệ.

- Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh Đắc Lắc tích cực hỗ trợ công tác khởi nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, việc làm cho người học; hỗ trợ công tác tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong tỉnh; kết nối mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong khu vực cũng như trên phạm vi cả nước; đồng hành với UBND tỉnh tổ chức hoạt động, sự kiện đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên địa bàn.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh.

### **11. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống người dân, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn**

- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch chủ trì cùng các đơn vị có liên quan:

+ Chủ động thực hiện và tham mưu bố trí nguồn lực để đầu tư phát triển văn hóa; nâng cao trình độ dân trí, đời sống vật chất và tinh thần của người dân; hình thành nếp sống văn minh, gia đình văn hoá trong đồng bào các dân tộc. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, tín ngưỡng, tôn giáo, truyền thống tốt đẹp, các

di tích lịch sử, văn hoá tiêu biểu các dân tộc thiểu số trên địa bàn. Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị để tổ chức thành công Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 năm 2023 theo tiến độ; tổ chức Ngày hội văn hóa các dân tộc tỉnh Đắk Lắk năm 2023; từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn. Triển khai “*Bộ quy tắc ứng xử Người Đắk Lắk Văn Minh - Thân thiện - Mến khách*” trên địa bàn tỉnh.

+ Ban hành, triển khai đạt kết quả kế hoạch đăng cai, tổ chức tốt các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia, khu vực năm 2023.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cùng các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo điều hành:

+ Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách giảm nghèo, tập trung ưu tiên nguồn lực để giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới và tại các địa bàn có tỷ lệ hộ nghèo cao; đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giảm nghèo, đặc biệt là nguồn vốn cho vay phát triển sản xuất, dạy nghề, hỗ trợ kỹ thuật, triển khai các mô hình giảm nghèo hiệu quả. Đẩy mạnh hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030; Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống người có công; phát triển hệ thống bảo trợ xã hội, cung cấp các dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng có nhu cầu, đặc biệt là trẻ em, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn và các chính sách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch COVID-19, bảo đảm ổn định cuộc sống cho các đối tượng xã hội. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống tệ nạn xã hội.

+ Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, nhất là trong dịp Lễ, Tết và giáp hạt. Hỗ trợ kịp thời về lương thực, nhà ở, nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; không để sót đối tượng, địa bàn cần hỗ trợ.

+ Triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh và phát triển bền vững kinh tế - xã hội; tập trung thực hiện các giải pháp để kết nối cung - cầu lao động, thúc đẩy tạo việc làm năng suất, việc làm bền vững cho người lao động; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Nghiên cứu, rà soát các trường hợp lao động chưa quay lại thị trường lao động sau dịch COVID-19 để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện và tham mưu UBND tỉnh củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO; quản lý, theo dõi hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế. Thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng chống dịch,

không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Đẩy mạnh tuyên truyền và tích cực triển khai thực hiện các chiến dịch tiêm chủng vắc-xin phòng COVID-19 cho các nhóm tuổi, đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra. Tập trung chỉ đạo thực hiện việc đầu thầu thuốc theo quy định để đảm bảo cung ứng thuốc và vật tư y tế cho các cơ sở y tế công lập.

- Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (giai đoạn I, từ năm 2021 đến năm 2025).

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; kịp thời giải quyết các nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo chính đáng theo đúng quy định của Nhà nước.

## **12. Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại**

12.1. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị, khóa XIII; Kế hoạch số 108-KH/TU, ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”. Triển khai hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; tập trung xử lý các vụ vi phạm quản lý Nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng và quản lý, bảo vệ rừng.

- Nâng cao chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định. Hoàn thành nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã theo kế hoạch; tổ chức diễn tập phòng, chống cháy rừng tại Huyện Krông Bông; tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu.

- Duy trì, thực hiện nghiêm Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tăng cường các biện pháp công tác biên phòng, quản lý bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ, giữ vững an ninh trật tự ở khu vực biên giới của tỉnh, tạo điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường theo dõi, nắm bắt và xử lý kịp thời các vụ việc tập trung đông người gây ảnh hưởng an ninh trật tự trên địa bàn, không để hình thành “điểm nóng”; bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội của

Trung ương và địa phương, không để bị động, bất ngờ.

- Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm liên quan đến sử dụng công nghệ cao, ma túy, hoạt động “tín dụng đen”... Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm; phân đấu giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí. Chủ động chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng công tác phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.

12.2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện, tham mưu thực hiện làm sâu sắc hơn quan hệ với các nước láng giềng, nước lớn, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, bạn bè truyền thống và các đối tác quan trọng khác đi vào chiều sâu, thực chất, gia tăng tin cậy chính trị, đan xen lợi ích. Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương; tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả gắn với củng cố, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tăng cường công tác bảo hộ công dân, hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao văn hóa.

**IV. Các chương trình, dự án và các nội dung, nhiệm vụ cụ thể thực hiện trong năm 2023:** Chi tiết tại Chương trình công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đã được HĐND tỉnh thông qua và nội dung Chương trình này:

- Chủ động tổ chức điều hành, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh đã đề ra.

- Xây dựng chương trình công tác năm 2023 của đơn vị, địa phương mình nhằm cụ thể hóa, cập nhật thường xuyên các nhiệm vụ phát sinh và có kế hoạch triển khai hiệu quả từng nhiệm vụ trong Chương trình hành động này, trong đó phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, từng cán bộ đầu mối, lộ trình, thời gian thực hiện từng nhiệm vụ, gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trong tháng 02/2022 để theo dõi, đôn đốc thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình này; chủ động xử lý, phối hợp xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

- Định kỳ (hàng tháng, quý và năm) báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động này cùng với báo cáo kinh tế - xã hội, đảm

bảo quốc phòng, an ninh tỉnh Đắk Lắk, gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) theo quy định.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh (Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, v.v) phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh và nội dung Chương trình này, tạo sự đồng thuận cao và sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3. Giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc Chương trình này; đề xuất, kiên quyết xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt nhiệm vụ được giao./.

**Phụ lục 1a: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GRDP NĂM 2022**  
(Kèm theo Quyết định số: **139** /QĐ-UBND ngày **19/01/2023** của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Lĩnh vực	KH 2022	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022						
			Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
	<b>Giá trị tổng sản phẩm (GRDP- giá SS năm 2010)</b>	<b>56,299</b>	<b>9,694</b>	<b>14,248</b>	<b>23,942</b>	<b>12,944</b>	<b>36,886</b>	<b>21,469</b>	<b>58,355</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	7.27	106.23	-	108.50	-	109.64	-	108.94
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		16.61		41.03		63.21		100.00
<b>1</b>	<b>Nông lâm nghiệp và thủy sản</b>	<b>20,443</b>	<b>1,556</b>	<b>5,178</b>	<b>6,733</b>	<b>3,686</b>	<b>10,419</b>	<b>10,798</b>	<b>21,217</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	4.56	105.54	-	105.31	-	105.38	-	105.66
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		7.33		31.74		49.11		100.00
<b>2</b>	<b>Công nghiệp - xây dựng</b>	<b>9,076</b>	<b>2,076</b>	<b>2,231</b>	<b>4,307</b>	<b>2,500</b>	<b>6,808</b>	<b>2,692</b>	<b>9,499</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	13.46	117.98	-	117.46	-	115.06	-	113.64
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		21.86		45.34		71.67		100.00
-	<b>Công nghiệp</b>	<b>5,638</b>	<b>1,459</b>	<b>1,496</b>	<b>2,954</b>	<b>1,583</b>	<b>4,538</b>	<b>1,551</b>	<b>6,089</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	17.80	128.25	-	127.36	-	123.94	-	122.12
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		23.96		48.52		74.52		100.00
-	<b>Xây dựng</b>	<b>3,438</b>	<b>618</b>	<b>735</b>	<b>1,353</b>	<b>917</b>	<b>2,270</b>	<b>1,140</b>	<b>3,410</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	7.00	99.20	-	100.42	-	100.64	-	101.11
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		18.11		39.68		66.56		100.0
<b>3</b>	<b>Dịch vụ</b>	<b>24,198</b>	<b>5,505</b>	<b>6,268</b>	<b>11,774</b>	<b>6,196</b>	<b>17,969</b>	<b>7,154</b>	<b>25,123</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	7.37	102.12	-	107.27	-	110.53	-	110.56
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		21.91		46.86		71.52		100.00
<b>4</b>	<b>Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm</b>	<b>2,581</b>	<b>557</b>	<b>571</b>	<b>1,128</b>	<b>562</b>	<b>1,690</b>	<b>826</b>	<b>2,516</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	7.87	111.22	-	109.48	-	106.82	-	104.68
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		22.14		44.83		67.17		100.0

**Phụ lục 1b: KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: **139** /QĐ-UBND ngày **19** /01/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Lĩnh vực	KH 2023	KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2023						
			Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
	<b>Giá trị tổng sản phẩm (GRDP- giá SS năm 2010)</b>	<b>63,000</b>	<b>10,415</b>	<b>15,440</b>	<b>25,855</b>	<b>14,110</b>	<b>39,965</b>	<b>23,035</b>	<b>63,000</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>107.96</i>	<i>107.44</i>	<i>108.37</i>	<i>107.99</i>	<i>109.01</i>	<i>108.35</i>	<i>107.29</i>	<i>107.96</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>16.53</i>		<i>41.04</i>		<i>63.44</i>		<i>100.00</i>
<b>1</b>	<b>Nông lâm nghiệp và thủy sản</b>	<b>22,275</b>	<b>1,635</b>	<b>5,395</b>	<b>7,030</b>	<b>3,920</b>	<b>10,950</b>	<b>11,325</b>	<b>22,275</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>104.99</i>	<i>105.11</i>	<i>104.19</i>	<i>104.41</i>	<i>106.35</i>	<i>105.09</i>	<i>104.88</i>	<i>104.99</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>7.34</i>		<i>31.56</i>		<i>49.16</i>		<i>100.00</i>
<b>2</b>	<b>Công nghiệp - xây dựng</b>	<b>10,925</b>	<b>2,270</b>	<b>2,690</b>	<b>4,960</b>	<b>2,860</b>	<b>7,820</b>	<b>3,105</b>	<b>10,925</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>115.01</i>	<i>109.33</i>	<i>120.58</i>	<i>115.16</i>	<i>114.38</i>	<i>114.87</i>	<i>115.36</i>	<i>115.01</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>20.78</i>		<i>45.40</i>		<i>71.58</i>		<i>100.00</i>
-	<b>Công nghiệp</b>	<b>7,345</b>	<b>1,650</b>	<b>1,910</b>	<b>3,560</b>	<b>1,910</b>	<b>5,470</b>	<b>1,875</b>	<b>7,345</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>120.63</i>	<i>113.12</i>	<i>127.72</i>	<i>120.51</i>	<i>120.62</i>	<i>120.55</i>	<i>120.86</i>	<i>120.63</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>22.46</i>		<i>48.47</i>		<i>74.47</i>		<i>100.00</i>
-	<b>Xây dựng</b>	<b>3,580</b>	<b>620</b>	<b>780</b>	<b>1,400</b>	<b>950</b>	<b>2,350</b>	<b>1,230</b>	<b>3,580</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>104.98</i>	<i>100.38</i>	<i>106.07</i>	<i>103.47</i>	<i>103.61</i>	<i>103.53</i>	<i>107.88</i>	<i>104.98</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>17.32</i>		<i>39.11</i>		<i>65.64</i>		<i>100.00</i>
<b>3</b>	<b>Dịch vụ</b>	<b>27,200</b>	<b>5,940</b>	<b>6,760</b>	<b>12,700</b>	<b>6,750</b>	<b>19,450</b>	<b>7,750</b>	<b>27,200</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>108.27</i>	<i>107.89</i>	<i>107.85</i>	<i>107.87</i>	<i>108.95</i>	<i>108.24</i>	<i>108.33</i>	<i>108.27</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>21.84</i>		<i>46.69</i>		<i>71.51</i>		<i>100.00</i>
<b>4</b>	<b>Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm</b>	<b>2,600</b>	<b>570</b>	<b>595</b>	<b>1,165</b>	<b>580</b>	<b>1,745</b>	<b>855</b>	<b>2,600</b>
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>103.34</i>	<i>102.35</i>	<i>104.20</i>	<i>103.29</i>	<i>103.19</i>	<i>103.25</i>	<i>103.52</i>	<i>103.34</i>
	<i>Cơ cấu GRDP theo quý</i>		<i>21.92</i>		<i>44.81</i>		<i>67.12</i>		<i>100.00</i>